TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 45/2023/QĐST-VHNGĐ	*Tân Uyên, ngày 17 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 50/2023/TLST-VHNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2023 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Ông Đoàn Chí P, sinh năm 1981; nơi thường trú: Số A, tổ E, khu phố F, thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang; nơi tạm trú: Nhà T tổ A, khu phố F, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Bà Nguyễn Thị P1, sinh năm 1986; nơi thường trú: Số A, tổ E, khu phố F, thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang; nơi tạm trú: Nhà T tổ A, khu phố F, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Đoàn Chí P và bà Nguyễn Thị P1 chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 85, quyển số 01, ngày 08/6/2004. Quá trình chung sống có hai con chung tên Đoàn Hoài T, sinh ngày 01/10/2002 và Đoàn Thị Tường V, sinh ngày 01/12/2007. Ngày 19/7/2023, ông bà có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Theo Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, ông bà đã thỏa thuận được các vấn đề theo đơn yêu cầu.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đoàn Chí P và bà Nguyễn Thị P1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Đoàn Thị Tường V, sinh ngày 01/12/2007 cho bà Nguyễn Thị P1 được trực tiếp nuôi dưỡng. Con tên Đoàn Hoài T, sinh ngày 01/10/2002 trên 18 tuổi đã thành niên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Ông Đoàn Chí P và bà Nguyễn Thị P1 đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông Đoàn Chí P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Đoàn Chí P và bà Nguyễn Thị P1 nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0007953 ngày 01/8/2023 tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- CCTHADS thành phố Tân Uyên;
- UBND thị trấn Giồng Riềng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

THẨM PHÁN

Võ Thị Hồng Thêm